

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày 16/01/2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng T.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Mai Nhật Đ**

2. Bà **Phạm Thị Thu G**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Trần H** – Thư ký tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu H** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở TAND thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2019/TLST - HS, ngày 25 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST- HS, ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ đối với bị cáo: **Trần Thị Hồng H** sinh năm 1988

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu 17 (Nay là khu 7) , xã P, thị xã P, tỉnh P.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Quốc T (Đã chết) và bà Vũ Thị H Sinh năm: 1954

Gia đình bị cáo có 07 người, bị cáo là thứ bảy.

Chồng: Đào Xuân H, Sinh năm: 1984

Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 03/9/2019 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, thị xã P, tỉnh P.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

1. Bà **Đoàn Thị K**, sinh năm 1952

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P (Đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại;

Ông **Phạm Đình T**, sinh năm 1951

Trú tại: Khu 17(Nay là khu 7), xã P, thị xã P, tỉnh P (Chồng bà K) (Có mặt tại phiên tòa).

2. Ông **Hồ Việt T**, sinh năm 1975

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P (Vắng mặt).

3. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1962

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P (Vắng mặt).

Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Hoàng M**, sinh năm 1997

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Anh **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1968

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P.

- Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1993

Trú tại: Khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 55 phút ngày 11/8/2019, Trần Thị Hồng H, sinh năm 1988 trú tại khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P đi bộ từ nhà ở của mình đến đường dân sinh thuộc khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P để điều khiển xe ô tô BKS 19C-010.29 đi chợ hàng. Khi đến nơi, H thấy xe ô tô đang được đỗ dọc đường ở vị trí ngang dốc, đầu xe quay hướng lên dốc, đuôi xe quay hướng xuống dốc, bánh xe phía sau bên phải được chèn một mảng bê tông vỡ. H lấy mảng bê tông này ra chèn sang bánh xe phía sau bên trái, mục đích để điều khiển xe T lên phía trước rồi sẽ điều khiển xe đi lùi để tránh mảng bê tông rồi đi ra đường Quốc lộ 2. H đi lên vị trí lái thấy cần số đang cài ở vị trí cấp số 1, phanh tay đang ở trạng thái kéo lên, H mở một nắp khóa điện, đồng thời ấn nút sấy nóng động cơ để chuẩn bị khởi động xe. Sau khi ấn nút sấy nóng động cơ ba lần, H dùng chân phải đạp phanh, chân trái đạp côn và tay phải cầm vào cần số rồi kéo về vị trí cấp số 0, sau đó hạ phanh tay để bắt đầu khởi động xe. Tuy nhiên do hệ thống điện yếu nên không khởi động được động cơ, đồng thời khi kéo cần số về vị trí cấp số 0 và hạ phanh tay xuống thì xe ô tô bị lùi về phía sau, chèn qua mảng bê tông và đi lùi xuống dốc. Lúc này H quan sát qua gương chiếu hậu bên trái thấy xe ô tô sắp lùi xuống vỉa đất bên trái nên H vào lại số để không cho xe trôi xuống dốc nhưng không vào số được mà chỉ kịp đánh lái về bên trái để cho xe lùi vào cổng của nhà ông Hồ Việt T, sinh năm 1975 trú tại khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P. Khi xe lùi đến phía trước cổng ra vào nhà ở ông T thì phần thùng xe phía sau bên phải va chạm vào cánh cổng sắt làm một phần cánh cổng bị bung rời. Thấy vậy, H đánh lái về bên phải thì phần gương chiếu hậu bên phải, ba đèn xóc trước bên phải xe ô tô va chạm vào cây mít nhà ông T làm cây mít bị đổ gãy. Xe

tiếp tục lùi làm phân thành thùng xe bên phải va chạm vào cột điện dân sinh, sau đó thành thùng và khung giá đèn hậu bên phải phía sau va chạm vào cột bê tông treo biển quảng cáo của gia đình ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 trú tại khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh P. Cùng lúc này, bà Đoàn Thị K, sinh năm 1952 trú tại khu 17, xã P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đang đứng hái rau ở sát mép đường bê tông. Do H không chú ý quan sát nên xe ô tô do H điều khiển lùi xe đã đâm vào người bà K, làm bà K bị ngã ngửa, đầu nghiêng về bên phải, nửa người phía trên nằm trên phần hờ lõi sắt của cột bê tông quảng cáo, bánh xe phụ treo dưới gầm xe ô tô bên phải đè lên đùi bà K. Khoảng 15 phút sau mọi người mới đưa bà K ra khỏi gầm xe ô tô. Lúc này bà K đã trong tình trạng ngừng thở, miệng há nhưng mọi người vẫn đưa đến Trung tâm y tế huyện Phú Ninh cấp cứu nhưng do thương tích quá nặng nên bà K đã tử vong.

Sau khi nhận được thông tin về vụ tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ đã T hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm phương tiện theo quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Thị Hồng H 01 xe ô tô BKS 19C-010.29 cùng các giấy tờ xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Thị Hồng H để phục vụ công tác điều tra vụ án. Cơ quan điều tra đã lập biên bản kiểm tra nồng độ cồn đối với Trần Thị Hồng H. Kết quả điều tra xác định, trong mẫu máu gửi giám định của bà K và trong hơi thở của Trần Thị Hồng H không có nồng độ cồn.

Ngày 11/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Phú Thọ đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y để xác định nguyên nhân chết của bà Đoàn Thị K. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 221/PC09-PY ngày 23/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận nguyên nhân chết của bà K là do chấn thương ngực kín.

Sau khi sự việc xảy ra Trần Thị Hồng H và gia đình đã bồi thường thiệt hại về tính mạng, viện phí, hỗ trợ mai táng phí cho gia đình bà K số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Ông Phạm Đình T, sinh năm 1951 là đại diện gia đình bà K đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu H phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác. Đối với giá trị thiệt hại của gia đình ông T, ông không yêu cầu định giá tài sản và không đề nghị H phải bồi thường thiệt hại. Đối với giá trị thiệt hại của gia đình ông T, ông không yêu cầu định giá tài sản mà tự xác định giá trị thiệt hại do H gây ra là 5.000.000 đồng. H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông T số tiền 3.000.000đ, ông T đồng ý nhận số tiền trên, không yêu cầu phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Căn cứ kết quả điều tra, ngày 03/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Trần Thị Hồng H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1, Điều 260 BLHS. Trần Thị Hồng H phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy nhiên H là người có nhân thân tốt, đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, có nơi cư trú và lý lịch rõ

ràng nên Cơ quan điều tra áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với H là phù hợp.

Tại cơ quan điều tra Trần Thị Hồng H đã khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô BKS 19C-010.29 va chạm vào bà Đoàn Thị K khiến bà K tử vong.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định: Ngày 01/8/2019 gia đình Trần Thị Hồng H mua lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19C-010.29 của anh Triệu Thanh Tùng, sinh năm 1984, trú tại khu T, thị trấn L, tỉnh Phú Thọ mục đích để sử dụng làm phương tiện chở hàng. Sau khi mua xe, gia đình H chưa làm thủ tục sang tên đối với chiếc xe trên. Xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, chứng cứ vụ án rõ ràng, phần dân sự đã bồi thường xong, đại diện gia đình nạn nhân không có ý kiến gì, việc trả lại chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19C- 010.29 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên ngày 29/11/2019 cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô biển kiểm soát 19C-010.29 cùng các giấy tờ xe cho Trần Thị Hồng H.

Hành vi phạm tội của Trần Thị Hồng H được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định pháp y, lời khai của người bị hại, lời khai nhận tội của H cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT -VKSTXPT ngày 23/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đã Truy tố bị cáo Trần Thị Hồng H về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông thường bộ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H đã hoàn toàn thừa nhận điều khiển ô tô gây tai nạn cho bà Đoàn Thị K khiến bà K tử vong và gây thiệt hại đến tài sản của gia đình ông T và ông T như đã nêu ở phần trên. Bị cáo hoàn toàn nhận tội, không có lời bào chữa nào khác và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện VKSND thị xã Phú Thọ vẫn giữ nguyên Quyết định Truy tố, bản luận tội của Kiểm sát viên chứng minh hành vi của bị cáo đã phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông thường bộ và khẳng định bản cáo trạng đã quyết định truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 - BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo H;

Áp dụng khoản 2 Điều 47 -BLHS; Điểm a,c Khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Về bồi thường dân sự:

Đề nghị xác nhận bị cáo H và gia đình người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường 100.000.000đ do ông Phạm Đình T (Chồng bà K) đã nhận đủ theo biên bản giải quyết lập ngày 22/10/2019 tại Công an thị xã Phú Thọ là hợp pháp.

Đề nghị xác nhận bị cáo H và bị hại ông T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại là 3.000.000đ theo biên bản làm việc lập ngày 07/11/2019 là hợp pháp.

Đối với phần thiệt hại tài sản của gia đình ông T, ông T không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng:

Đề nghị xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả cho Trần Thị Hồng H 01 xe ô tô biển kiểm soát 19C- 010.29 theo biên bản trao trả tài sản lập ngày 29/11/2019 là hợp pháp.

Đề nghị trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng A1,B2 số 251122000821 mang tên Trần Thị Hồng H.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật .

Bị cáo Trần Thị Hồng H tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người đại diện cho người bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người đại diện cho bị hại đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Hồng H đã khai nhận như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 07 giờ 55 phút ngày 11/8/2019, tại đường dân sinh thuộc khu 17 (Nay là khu 7), xã P, thị xã P, tỉnh P, Trần Thị Hồng H, sinh năm 1988, trú tại khu 17, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ có giấy phép lái xe hạng A1, B2 điều khiển xe ô tô BKS 19C-010.29 đang được đỗ ở vị trí ngang dốc. H lên xe nổ máy để tiếp tục đi thì xe không nổ máy được nên xe bị trôi về phía chân dốc. H không làm chủ được phương tiện, không quan sát phía sau và không có biện pháp bảo đảm an toàn như lùi xe vào vị trí an toàn nên đã gây tai nạn cho bà Đoàn Thị K, hậu quả bà K tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 221/PC09-PY ngày 23/8/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận nguyên nhân chết của bà K là do chấn thương ngực kín.

Hành vi điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông của Trần Thị Hồng H đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1, Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định:

“1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi.”

Từ Điều khoản nêu trên thì Trần Thị Hồng H đã phạm tội : “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

....”

Cáo trạng của VKSND thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, tội phạm đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác đang làm công việc nội trợ phía sau xe gây hậu quả bà K tử vong, gây thiệt hại đến tài sản của người khác (Ông T và ông T), gây mất trật tự an toàn trên xã hội, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Xét về nhân thân: Bị cáo có một nhân thân tốt, bản thân chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo nhận tội, biết ăn năn hối cải, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho thân nhân người bị hại tổng cộng số tiền bằng

100.000.000đ và bồi thường cho người bị hại (Ông T) số tiền 3.000.000đ để khắc phục hậu quả, Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại là ông T tha thiết đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Quốc Thắm có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nên HĐXX sẽ xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Đối chiếu với các quy định của pháp luật, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm của bản thân để cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nên khi quyết định hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và của gia đình cũng đủ giáo dục bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

Tại khoản 5 Điều 260 - BLHS quy định " Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Xét thấy trong quá trình điều tra đã làm rõ nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội, sự thành khẩn của bị cáo, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho người bị hại. bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, nên HĐXX miễn áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật đối với H là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đại diện cho người bị hại là ông Phạm Đình T đã xác nhận bị cáo H đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận với số tiền là 100.000.000đ và người bị hại ông Nguyễn Văn T cũng xác nhận bị cáo H đã bồi thường số tiền 3.000.000đ, không ai có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản gì khác. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận số tiền đã bồi thường giữa bị cáo đối với người bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật cần xác nhận. Đối với thiệt hại về tài sản của gia đình ông Hồ Việt T, ông T không yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét về nghĩa vụ bồi thường dân sự nữa.

[4] Về vật chứng:

Cần xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả cho Trần Thị Hồng H 01 xe ô tô biển kiểm soát 19C- 010.29 theo biên bản trao trả tài sản lập ngày 29/11/2019 là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng A1,B2 số 251122000821 mang tên Trần Thị Hồng H ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

[5] Về án phí :

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định .

Bị cáo, người bị hại, người đại diện cho bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên VKSND thị xã Phú Thọ tại phiên tòa về tội danh và điều luật phù hợp với nhận định trên của HĐXX nên cần chấp nhận. Riêng về hình phạt Kiểm sát viên đề nghị phạt bị cáo mức án tù từ 12 đến 15 tháng tù, mặc dù vẫn trong khung hình phạt của điều luật, nhưng xét thấy hành vi của bị cáo chỉ cần có một hình phạt và có một thời gian thử thách nhất định để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, do đó áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị Hồng H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” .

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Hồng H **15 (Mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **30 (Ba mươi)** tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/01/2020).

Giao bị cáo H cho UBND xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (Bị cáo H) cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật đối với bị cáo H.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Xác nhận bị cáo H đã bồi thường theo thỏa thuận cho đại diện người bị hại là ông Phạm Đình T (Chồng bà K) nhận số tiền là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) theo biên bản giải quyết lập ngày 22/10/2019 là hợp pháp.

Xác nhận bị cáo H đã bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại ông Nguyễn Văn T số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) theo biên bản làm việc lập ngày 07/11/2019 là hợp pháp.

[3] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 - BLHS; Điểm a, c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả cho Trần Thị Hồng H 01 xe ô tô biển kiểm soát 19C- 010.29 theo biên bản trao trả tài sản lập ngày 29/11/2019 là hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng A1,B2 số 251122000821 mang tên Trần Thị Hồng H ngay sau khi kết thúc phiên tòa.

[4] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 – BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Thị Hồng H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm .

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại (Có mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc phẩm, người bị hại (Vắng mặt) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND nơi cư trú để yêu cầu xét xử phúc phẩm.

Nơi gửi:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- Công an thị xã Phú Thọ;
- UBND xã P, TX P;
- Sở T pháp;
- THA HS;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hưng T